

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 26/2022/TLST-DS ngày 05 tháng 7 năm 2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP X

Địa chỉ: Tầng 16, 23, 24 Tòa nhà Mipeco, số 229 T, phường S, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Quang Đ**; Chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Đặng Hải B** - Chức vụ: Giám đốc X Bank chi nhánh Hà Nội.

Ông Bình ủy quyền tham gia tố tụng ông **Nguyễn Trần Huy H** - Cán bộ xử lý nợ theo Văn bản ủy quyền số 105/2022/UQ - GĐCNHN ngày 10/5/2022.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1979

Chị **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1982

Cùng địa chỉ: Thôn 6, xã T, huyện P, Thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Chị **Nguyễn Thị Th**, sinh năm 2003

+ Cháu **Nguyễn Ngọc Hoài N**, sinh năm 2015

+ Cháu **Nguyễn Ngọc B**, sinh năm 2006

+ Ông **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1952

+ Bà **Đỗ Thị X**, sinh năm 1953

Cùng địa chỉ: Thôn 6, xã N Tảo, huyện P, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền cho chị Th và ông C là anh **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1979; Địa chỉ: Thôn 6, xã T, huyện P, Thành phố Hà Nội theo Giấy ủy quyền ngày 27/7/2022 và Giấy ủy quyền ngày 02/8/2022.

Người đại diện theo pháp luật của cháu N và cháu B là anh Nguyễn Văn N và chị Nguyễn Thị T (Bố mẹ đẻ).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Anh Nguyễn Văn N và chị Nguyễn Thị T xác nhận: Ngày 23/12/2015, vợ chồng anh và Ngân hàng TMCP X - Chi nhánh Hà Nội có ký kết hợp đồng tín dụng số 124.1186/2015/HĐTD-CN/XBankHN để vay số tiền 300.000.000đ. Anh chị đã nhận đủ số tiền XBank giải ngân.

Tạm tính đến ngày 09/8/2022, anh Nguyễn Văn N và chị Nguyễn Thị T còn nợ XBank số tiền cụ thể như sau:

+ Nợ gốc: **216.021.133đ** (*Hai trăm mười sáu triệu không trăm hai mươi một nghìn một trăm ba mươi ba đồng*).

+ Nợ lãi trong hạn: **131.513.081đ** (*Một trăm ba mươi một triệu năm trăm mười ba nghìn không trăm tám mươi một đồng*).

+ Nợ lãi quá hạn: **74.604.192đ** (*Bảy mươi tư triệu sáu trăm linh tư nghìn một trăm chín mươi hai đồng*).

Tổng: 422.138.406đ (*Bốn trăm hai mươi hai triệu một trăm ba mươi tám nghìn bốn trăm linh sáu đồng*).

2.2. Anh Nguyễn Văn N và chị Nguyễn Thị T tiếp tục trả nợ cho XBank số tiền lãi phát sinh theo quy định tại Hợp đồng tín dụng số 124.1186/2015/HĐTD-CN/XBankHN kể từ ngày 10/8/2022 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Anh Nguyễn Văn N và chị Nguyễn Thị T cam kết vợ chồng anh có trách nhiệm trả cho XBank khoản nợ nói trên sau khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2.3 Trong trường hợp không trả được nợ thì vợ chồng anh N, chị T đồng ý xử lý tài sản bảo đảm theo quy định của pháp luật để X Bank thu hồi nợ. Tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 150, tờ bản đồ số 04, diện tích 264m² tại thôn 6, xã T, huyện P Thành phố Hà Nội. Đất đã được cấp GCNQSDĐ quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BI728737, số vào sổ cấp GCNQSDĐ CH00427 do UBND huyện P cấp ngày 24/7/2012 cho người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất là ông Nguyễn Văn N. Hợp đồng thế chấp đã được Công chứng tại Phòng công chứng số 4 thành phố Hà Nội vào ngày 23/12/2015 số công chứng 8721.2015/HĐTC Quyền số 03TP/CC-SCC/HĐGD và được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh huyện P ngày 24/12/2015.

Toàn bộ số tiền anh Nguyễn Văn N và chị Nguyễn Thị T nộp trả sẽ được X Bank ưu tiên thanh toán vào nợ gốc.

Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì anh Nguyễn Văn N và chị Nguyễn Thị T tiếp tục phải có trách nhiệm trả nợ cho đến khi thanh toán hết số nợ với X Bank.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Văn N và chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu 10.442.000đ (*Mười triệu bốn trăm bốn mươi hai nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Hoàn trả Ngân hàng TMCP X số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*) theo biên lai số 0040227 ngày 05/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện P.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành dân sự.

Nơi nhận:

- TANDTP Hà Nội;
- VKSND, CCTHADS huyện Phúc Thọ;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Kiều Duy Chính